SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI; Thời gian ký: 16/12/2024 16:23:53 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 62 /2024/QĐ-UBND	*Lào Cai, ngày 13 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ Về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/ 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức viên chức và người lao động;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 893/TTr-SNV ngày 03 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31/12/2024 và thay thế Quyết định số 68/2014/QĐ-UBND ngày 25/11/2014 của UBND tỉnh Lào Cai Ban hành Quy định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị Nhà nước thuộc tỉnh Lào Cai lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của UBND tỉnh Lào Cai Sửa đổi một số nội dung của Quyết định số 68/2014/QĐ-UBND ngày 25/11/2014 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị Nhà nước thuộc tỉnh Lào Cai lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; Hội do Đảng, nhà nước giao nhiệm vụ; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Bộ Nội vụ;
- TT. TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Vụ Pháp chế Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Như Điều 3 QĐ;
- Sở Nội vụ (03 bản);
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh;
- Đài Phát thanh truyền hình tỉnh;
- Báo Lào Cai;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Trịnh Xuân Trường



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Lào Cai

(Kèm theo Quyết định số: 62/2024/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã; đơn vị sự nghiệp công lập; các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức xếp lương theo bảng lương chuyên gia cao cấp, các bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ làm việc tại các cơ quan nhà nước, trong các đơn vị sự nghiệp công lập, bao gồm:

a) Cán bộ trong các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện thuộc diện xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi tắt là Nghị định số 204/2004/NĐ-CP);

b) Công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập xếp lương theo bảng lương chuyên gia cao cấp, bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ;

c) Cán bộ, công chức cấp xã quy định tại khoản 1, Điều 2, Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

2. Người lao động bao gồm:

a) Những người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trong cơ quan nhà nước, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập, có thỏa thuận trong hợp đồng lao động xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP của Chính phủ được cấp có thẩm quyền giao, trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị;

b) Những người xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định thuộc chỉ tiêu biên chế được ngân sách nhà nước cấp kinh phí trong các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ quy định tại Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 8/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Việc xem xét, quyết định nâng lương trước thời hạn phải đảm bảo tính công bằng, dân chủ, công khai, động viên khích lệ phong trào thi đua nhằm hoàn thành và hoàn thành vượt mức nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

2. Việc nâng lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích xuất sắc cao nhất đến thành tích thấp hơn mà cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đạt được trong suốt thời gian giữ bậc lương.

Đối với thành tích cao nhất đạt được của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nếu chưa được dùng để xét nâng lương trước thời hạn (do không còn chỉ tiêu) thì được bảo lưu thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn ở bậc lương tiếp theo liền kề. Thành tích đã dùng để lập hồ sơ nâng bậc lương trước thời hạn cho lần trước thì không được dùng để lập hồ sơ nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

3. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

4. Đảm bảo tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (trừ các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu) được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ một năm không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

5. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và có thông báo nghỉ hưu, thì được thực hiện một chế độ nâng bậc lương trước thời hạn có lợi nhất trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn (nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ hoặc nâng bậc lương trước thời hạn để nghỉ hưu);

6. Thời điểm tính hưởng bậc lương mới do được nâng bậc lương trước thời hạn được tính kể từ ngày cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có số tháng giữ bậc lương cũ cộng với số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn bằng số tháng theo quy định để được nâng bậc lương thường xuyên. Trường hợp ngày ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn sau thời điểm được tính hưởng bậc lương mới thì cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được truy lĩnh tiền lương và truy nộp bảo hiểm xã hội phần chênh lệch tiền lương tăng thêm giữa bậc lương mới so với bậc lương cũ.

Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Tiêu chuẩn, điều kiện xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

1. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

a) Lương hiện hưởng chưa xếp vào bậc lương cuối cùng trong ngạch, chức danh nghề nghiệp tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn; có thời gian giữ bậc lương hiện hưởng cộng với thời gian được nâng bậc lương sớm tối thiểu phải bằng thời gian để được xét nâng bậc lương thường xuyên theo quy định, cụ thể:

Đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có trình độ đào tạo từ Cao đẳng trở lên, được xếp lương theo bảng lương từ loại A0 trở lên, có thời gian giữ bậc lương hiện hưởng (tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn) tối thiểu phải đủ 24 tháng trở lên.

Đối với cán bộ, công chức viên chức và người lao động có trình độ đào tạo từ Cao đẳng, trung cấp trở xuống, được xếp lương theo bảng lương từ loại B trở xuống, có thời gian giữ bậc lương hiện hưởng (tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn) tối thiểu phải đủ 12 tháng trở lên;

b) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có phẩm chất đạo đức chính trị, ý thức kỷ luật tốt, chấp hành tốt đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị, không mắc khuyết điểm phải xử lý bằng các hình thức kỷ luật trong thời gian giữ bậc lương. Đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, đơn vị mình được giao quản lý phải được cấp có thẩm quyền xếp loại trong 02 năm liền từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

c) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng, lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, đã được cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng, tôn vinh (bằng văn bản).

2. Xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc: Thực hiện theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức viên chức và người lao động.

Điều 5. Cấp độ thành tích ứng với thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn

1. Nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, được khen thưởng một trong các hình thức sau:

a) Huân chương;

b) Một trong các danh hiệu vinh dự Nhà nước: Anh hùng Lao động; Nhà giáo nhân dân; Nhà giáo ưu tú; Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú; Nghệ sĩ nhân dân; Nghệ sĩ ưu tú; Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú;

c) Giải thưởng Hồ Chí Minh hoặc Giải thưởng Nhà nước;

d) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

đ) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

2. Nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, được khen thưởng một trong các hình thức sau:

a) Bằng khen của Bộ, ban, ngành;

b) Bằng khen của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh;

d) Bằng khen của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức Chính trị - xã hội ở Trung ương đối với những người hoạt động chuyên trách trong các tổ chức này.

3. Nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được khen thưởng một trong các hình thức sau:

a) Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hoặc Lao động tiên tiến;

b) Bằng khen của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức Chính trị - xã hội cấp tỉnh đối với những người hoạt động chuyên trách trong các tổ chức này. (Riêng công tác Đoàn đội trong các cơ sở giáo dục công lập áp dụng cho cả đối tượng hoạt động kiêm nhiệm);

c) Giấy khen của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ hàng năm.

Điều 6. Ưu tiên trong bình xét nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

1. Trường hợp trong một lần xét nâng bậc lương, số người đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc nhiều hơn tỷ lệ quy định thì ưu tiên những người có thành tích cao hơn.

2. Trường hợp có từ 02 người đạt tiêu chuẩn ngang nhau trở lên mà không đủ chỉ tiêu để nâng bậc lương trước thời hạn cho tất cả, thì ưu tiên theo thứ tự sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, nếu không được nâng lương kỳ này thì không còn điều kiện để được nâng lương trước thời hạn lần sau do đến thời điểm nghỉ hưu hoặc đã xếp ở bậc lương cuối cùng;

b) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã lập thành tích xuất sắc trong kỳ nâng bậc lương trước thời hạn kỳ trước, nhưng chưa được nâng do vượt quá chỉ tiêu để xét; trong kỳ này lại lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;

c) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có thâm niên công tác trong cơ quan, đơn vị nhiều hơn, chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào;

d) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là nữ;

đ) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là dân tộc thiểu số.

3. Trường hợp nếu sau khi đã xét hết các tiêu chí vẫn còn 02 người trở lên có tiêu chí ưu tiên như nhau thì việc ưu tiên do hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn xem xét quyết định.

Điều 7. Chỉ tiêu xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

1. Chỉ tiêu cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong danh sách trả lương của mỗi cơ quan, đơn vị. Danh sách trả lương được xác định như sau:

a) Đối với các Sở, ban, ngành tỉnh, các hội, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh: Chỉ tiêu được tính theo danh sách trả lương của khối văn phòng sở, ban, ngành (gồm văn phòng, thanh tra và các phòng chuyên môn); các tổ chức trực thuộc (có tài khoản, con dấu riêng);

b) Đối với UBND cấp huyện: Chỉ tiêu được tính theo danh sách trả lương của khối cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện (tỷ lệ % được tính chung cho công chức cấp huyện); danh sách trả lương của từng đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện; danh sách trả lương của từng UBND xã, phường, thị trấn.

2. Cách tính số người được nâng bậc lương trước thời hạn: Thực hiện theo điểm c khoản 1 Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV.

Điều 8. Quy trình xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

1. Quy trình xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức do lập thành tích xuất sắc của sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện) quản lý.

a) Định kỳ hàng năm vào tháng 01, Hội đồng xét nâng bậc lương của cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện căn cứ vào chỉ tiêu tại khoản 1 Điều 7 để xem xét, phân bổ chỉ tiêu xét nâng bậc lương trước thời hạn cho các đơn vị trực thuộc;

b) Người đứng đầu các đơn vị trực thuộc các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện: Báo cáo cấp ủy Đảng, đồng thời trao đổi, thống nhất với Công đoàn cùng cấp tổ chức xét duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đủ điều kiện và thời gian (số tháng) được nâng lương trước thời hạn gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện) theo chỉ tiêu được phê duyệt;

c) Trong 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ (hợp lệ, đúng yêu cầu) đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn, Bộ phận tham mưu về tổ chức cán bộ tổng hợp danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của khối văn phòng sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp, các hội và các cơ quan đơn vị trực thuộc, tham mưu cho Hội đồng xét nâng bậc lương của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức họp xét nâng bậc lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý;

d) Kết quả xét nâng bậc lương trước thời hạn được thông báo và niêm yết công khai tại cơ quan, đơn vị trong thời hạn 05 ngày làm việc. Sau khi hết thời hạn niêm yết, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện ban hành Quyết định (hoặc ủy quyền Quyết định) nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo đúng quy định.

2. Quy trình xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Tỉnh ủy, UBND tỉnh quản lý:

a) Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh cấp huyện lập danh sách cán bộ, công chức, viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn và hồ sơ kèm theo gửi Sở Nội vụ trước ngày 28/2 năm sau liền kề để tổng hợp, thẩm định trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định (Chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Tỉnh ủy, UBND tỉnh quản lý nằm trong chỉ tiêu không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong danh sách trả lương của mỗi cơ quan, đơn vị cấp huyện, cấp tỉnh);

b) Sở Nội vụ thẩm định, trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Tỉnh ủy, UBND tỉnh quản lý theo quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức hiện hành của tỉnh. Thời gian thực hiện xong trước ngày 30 tháng 3 hàng năm.

Điều 9. Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn

1. Văn bản đề nghị của các đơn vị gửi cơ quan quản lý trực tiếp.

2. Danh sách số người dự kiến được nâng bậc lương trước thời hạn.

3. Biên bản họp xét duyệt của đơn vị có xác nhận của cấp ủy và công đoàn cùng cấp (đối với cơ quan, đơn vị có con dấu và tài khoản riêng).

4. Bản sao các Quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền theo các hình thức của từng cá nhân trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng.

5. Bản sao Quyết định nâng bậc lương gần nhất của từng cá nhân.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; các Hội cấp tỉnh do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quy định này tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý. Trên cơ sở quy định này và yêu cầu thực tiễn, cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng, ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ nếu xét thấy cần phải quy định chi tiết hơn một số nội dung (sau khi báo cáo cấp ủy và thống nhất với Ban Chấp hành Công đoàn cùng cấp). Quy chế phải được công khai trong cơ quan, đơn vị và gửi UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để quản lý và kiểm tra trong quá trình thực hiện.

2. Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp hiện hành.

3. Thông báo công khai danh sách những người được nâng bậc lương trước thời hạn trong cơ quan, đơn vị.

5. Kiểm tra kết quả và giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc trong việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý.

6. Hằng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn; gửi danh sách nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý và hồ sơ kèm theo về Sở Nội vụ để tổng hợp, kiểm tra, thời gian trước ngày 30 tháng 3 năm sau liền kề của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Hướng dẫn, kiểm tra, giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết những vướng mắc trong việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh. Báo cáo chủ tịch UBND tỉnh xem xét, xử lý trách

nhiệm của người đứng đầu đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức ban hành quyết định nâng bậc lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trái với quy định của pháp luật.

2. Hằng năm tổng hợp kết quả việc thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ theo quy định.

Điều 12. Điều khoản tham chiếu

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật và các quy định được viện dẫn trong Quy định này có sự thay đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu phát sinh, khó khăn, vướng mắc; các cơ quan, đơn vị gửi văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để được hướng dẫn giải quyết hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.